

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M C
TỈNH Đ B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2025/HS-ST**
Ngày 24/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tòng Văn Thanh.

2. Ông Lò Trung Kiên.

Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn LOG – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Đ B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Đ B, Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2025/HSST **ngày 12 tháng 6 năm 2025**. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn H - Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1978.

Nơi sinh: Huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Nơi cư trú: Bản O, xã T N, huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; CO ông Lò Văn T và bà Lò Thị H.

Vợ: Quàng Thị Cương – Sinh năm: 1982, có 02 cO, cO lớn nhất sinh năm 2008, cO nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan Nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính. Chưa bị Tòa án xét xử. Ngày 28/5/2025, bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ B phối hợp với tổ 2 Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Đ B quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt tạm giữ từ ngày 28/5/2025, Ngày 30/5/2025 có lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty cổ phần đường bộ 2 Đ B. Người đại diện theo pháp luật là ông Lương Thanh Tùng - Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn Kiên – Phó giám đốc – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trOg hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/5/2025 Lò Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C-007.16 đi từ lán công trình của Công ty cổ phần đường bộ 2 Đ B ở bản Đỉnh Đèo, xã Mường Pôn, huyện Đ B, tỉnh Đ B để đi tìm mua heroine sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Mường Mươn 1, xã Mường Mươn, huyện M C, H nhìn thấy một người đàn ông đi bộ trông giống người nghiện ma túy, H xuống hỏi có heroine bán không, người đàn ông tự giới thiệu tên ThOg và bảo có heroine bán. H trao đổi mua của ThOg 01 gói heroine được gói bên ngoài bằng 01 vỏ bao bơm kim tiêm màu trắng miệng vỏ được buộc thắt nút, bên trOg gói giấy bạc màu vàng với giá 300.000 đồng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày H cầm gói heroine trOg tay phải đi bộ đến chỗ xe ô tô thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ B phối hợp tổ 2 Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Đ B đến kiểm tra, H tự nguyện giao nộp 01 gói heroine có khối lượng 0,2 gam cho tổ công tác. H khai nhận đó là heroine của H mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn H, niêm phOg và thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: Thu giữ của bị can 0,2 gam Heroine gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 0,17 gam sau giám định; 01 vỏ nilO bơm kim tiêm màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lò Văn H; 01 xe ô tô biển kiểm soát 27C-007.16 kèm chìa khoá xe; 01 giấy đăng ký xe mang tên Công ty cổ phần đường bộ 2 Đ B; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định số: 482/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ B kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn H có khối lượng là 0,2 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phOg và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSMC, ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Đ B đã truy tố Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. TrOg quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trOg việc phát hiện tội phạm; bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với lại 0,17 gam còn lại sau giám định; 01 vỏ nilô bơm kim tiêm màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số: 110068000334, mang tên Lò Văn H, cấp ngày 20/6/2024, nơi cấp: Sở GTVT Đ B là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 27C-007.16. xe đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trOg, kèm chìa khoá xe; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 27 0021975 tên chủ xe Công ty cổ phần đường bộ 2 Đ B, cấp ngày 16/3/2025, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Đ B; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EC 0284724, cấp ngày 23/5/2025, nơi cấp: Trung tâm kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông cơ giới – Sở xây dựng tỉnh Đ B. Ngày 09/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với người đàn ông tên ThOg đã bán heroine cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở điều làm rõ để xử lý đối với người đàn ông tên ThOg.

Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên trOg quá trình điều tra đã khai sau khi bị cáo bị khởi tố Công ty cổ phần đường bộ 2 Đ B đã nhận được lại toàn bộ tài sản, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì và không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trOg hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Lò Văn H khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phOg đồ vật, tài liệu, Biên bản mở niêm phOg xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phOg lại vật chứng, Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ B, phù hợp với các lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trOg hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 28/5/2025, tại khu vực bản Mưòng Mưon 1, xã Mưòng Mưon, huyện M C, tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với tổ 2 kế hoạch 1266 Công an tỉnh Đ B bắt quả tang Lò Văn H có hành vi tàng trữ cất giấu trái phép 0,2 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở

trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. TrOg quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là một chất gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người. Chính quyền địa phương cũng như trên thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với cơ thể con người, cũng như chính sách của Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép ma túy. Nhưng do lúc đó bị cáo không làm chủ được bản thân nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lò Văn H sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, đi học hết lớp 9/12 sau đó tiếp tục học nghề lái xe. Do bị cáo làm nghề lái xe nên đã tìm đến ma túy để sử dụng thử ma túy có làm tỉnh táo khi lái xe hay không. Mặc dù bị cáo nhận thức được sử dụng ma túy sẽ gây hại cho bản thân về sau, còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình sau này, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Nhưng do không làm chủ được bị cáo đã đi tìm mua ma túy về để sử dụng. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên **bị cáo mới sử dụng ma túy 1 lần cách ngày bị bắt 1 tuần, bị cáo mới bắt đầu sử dụng ma túy**, trOg quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan cảnh sát điều tra có trách nhiệm trOg việc phát hiện tội phạm; bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại **Điều 52 của Bộ luật hình sự**. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy

định tại Điều 65 BLHS cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ B xác lập, gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, **điểm a** khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với lại 0,17 gam còn lại sau giám định; 01 vỏ nilon bơm kim tiêm màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số: 110068000334, mang tên Lò Văn H, cấp ngày 20/6/2024, nơi cấp: Sở GTVT Đ B, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 27C-007.16, xe đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, kèm chìa khóa xe; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 27 0021975 tên chủ xe Công ty cổ phần đường bộ 2 Đ B, cấp ngày 16/3/2025, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Đ B; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EC 0284724, cấp ngày 23/5/2025, nơi cấp: Trung tâm kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông cơ giới – Sở xây dựng tỉnh Đ B. Ngày 09/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an **tỉnh Đ B** đã ra quyết định lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo khai số ma túy bị thu giữ, bị cáo mua của một người đàn ông tên ThOg, bị cáo không biết họ, địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở điều làm rõ để xử lý đối với người đàn ông tên ThOg. Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và không có ý kiến gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6] Về án phí: Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp được miễn hoặc không phải nộp án phí. Vậy áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an **tỉnh Đ B** và Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp Luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; **điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51;** Điều 65 Bộ luật hình sự; **điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 34 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã T N, huyện Đ B, tỉnh Đ B quản lý giám sát, giáo dục trOg thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T N trOg việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

TrOg thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hủy bỏ biên pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 701/LC-CSMT, ngày 30/5/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ B đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ **điểm a**, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, **điểm a** khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine; 01 vỏ nilO bơm kim tiêm màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn H 01 giấy phép lái xe hạng C số: 110068000334, mang tên Lò Văn H, cấp ngày 20/6/2024, nơi cấp: Sở GTVT Đ B.

Số vật chứng trên đã được niêm phOg và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Đ B với Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 12/6/2025.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trOg thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 24/6/2025. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trOg hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản bản.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- THA huyện MC;
- Phân trại tạm giam khu vực TP Đ B Phủ, trại tạm giam Công an tỉnh Đ B;
- Công an tỉnh Đ B;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Tòa án tỉnh Đ B;
- VKSND tỉnh Đ B;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Đ B;
- Lưu hồ sơ THA.

Lò Văn Đình